

ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG NHẬN THỨC MÔI TRƯỜNG CỦA CỘNG ĐỒNG TỈNH QUẢNG TRỊ

ASSESSING THE STATUS OF THE COMMUNITY'S ENVIRONMENTAL AWARENESS IN
QUANG TRI PROVINCE

Nguyễn Minh Kỳ

Trường Đại học Khoa học – Đại học Huế
Email: ngminhky@yahoo.com

Nguyễn Hoàng Lâm

Trường Đại học Bách Khoa – Đại học Đà Nẵng
Email: lamngoang@gmail.com

TÓM TẮT

Mục đích của bài báo nhằm trình bày những kết quả về mức độ nhận thức môi trường ở cộng đồng tỉnh Quảng Trị. Kết quả nghiên cứu cho thấy, sự hiểu biết và mức độ nhận thức môi trường của cộng đồng tỉnh Quảng Trị ở mức khá tốt. Nghiên cứu còn cho biết kết quả ước lượng các giá trị trung bình mẫu khảo sát (với độ tin cậy 95%) lớn hơn mức 4 của thang Likert 5 điểm. Bên cạnh đó, quá trình phân tích ANOVA ($\alpha = 5\%$) còn được nghiên cứu sử dụng để đánh giá, tìm kiếm sự khác biệt về mức độ nhận thức môi trường ở nhóm đối tượng khác nhau về giới tính và địa phương cư trú.

Từ khóa: nhận thức; hiểu biết; môi trường; cộng đồng; Quảng Trị.

ABSTRACT

This paper aims to present the level of the community's environmental awareness in Quang Tri province. The studying results show that the levels of the community's environmental awareness and understanding in Quang Tri province are relatively good. The estimated results of the average values with the reliability of 95% are greater than 4 in 5-level Likert scale. Furthermore, ANOVA process (at $\alpha = 5\%$) is used to assess and find the differences in environmental awareness levels between public groups based on gender and location.

Key words: awareness; understanding; environment; community; Quang Tri.

1. Đặt vấn đề

Thế giới mà chúng ta sinh sống đang phải đối diện với những áp lực và khó khăn từ nhiều mặt. Trong đó, các vấn đề về môi trường vốn được xem là một trong những thách thức to lớn cho toàn thể nhân loại, đặc biệt trong bối cảnh chịu tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu như hiện nay. Để vượt qua những khó khăn và thách thức đó đòi hỏi phải có những nỗ lực cũng như sự chung tay của tất cả cộng đồng. Rõ ràng, vai trò của cộng đồng trong việc nâng cao nhận thức và trách nhiệm bảo vệ môi trường luôn luôn chiếm vị trí quan trọng. Chính vì vậy, ở nước ta Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1363/QĐ-TTg về đề án đưa các nội dung bảo vệ môi trường vào hệ thống giáo dục quốc dân [1]. Từ đó cho thấy quá trình nâng cao nhận thức môi trường cho cộng đồng ở nước ta rất được quan tâm. Để hiểu rõ hơn về vấn đề này thì

rất cần những nghiên cứu về mức độ nhận thức và sự quan tâm của cộng đồng đối với môi trường. Vấn đề được đặt ra ở đây là mức độ nhận thức môi trường ở nước ta nói chung và xét riêng ở cộng đồng tỉnh Quảng Trị như thế nào? Nhằm mục đích trả lời cho câu hỏi này, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát thực địa và điều tra nhằm đánh giá thực trạng nhận thức môi trường ở cộng đồng tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

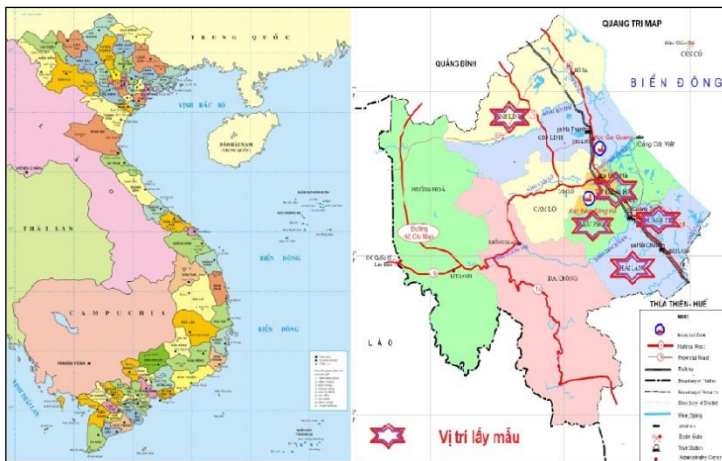
2.1. Đối tượng nghiên cứu

* Đối tượng nghiên cứu: Cộng đồng học sinh Trung học phổ thông tỉnh Quảng Trị

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện đánh giá thực trạng nhận thức môi trường ở cộng đồng tỉnh Quảng Trị, nghiên cứu tiến hành theo hai bước:

Sơ đồ 1. Sơ đồ khu vực và vị trí nghiên cứu

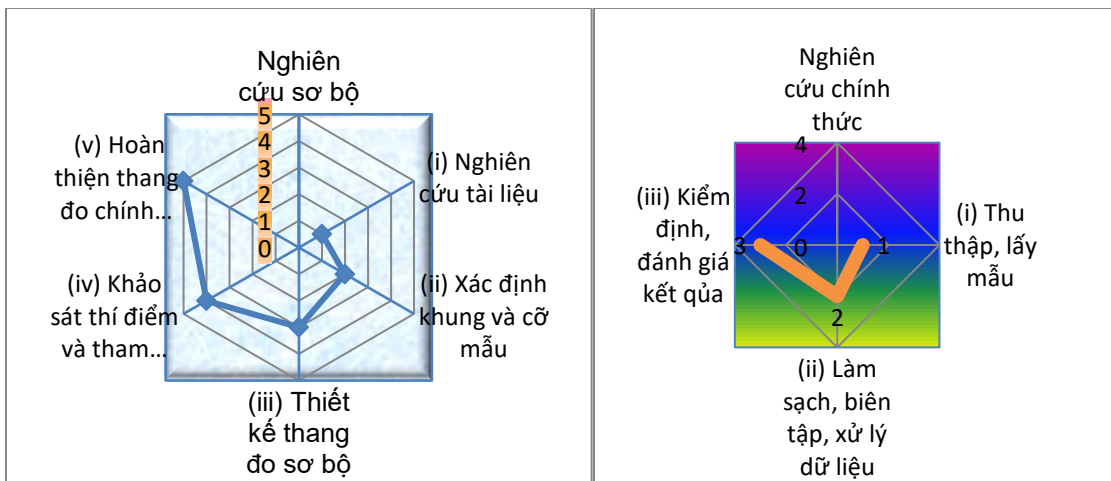


Nghiên cứu sơ bộ (định tính): (i) Xác định khung và cỡ mẫu; (ii) Thiết kế thang đo sơ bộ; (iii) Trao đổi, lấy ý kiến, khảo sát thí điểm và tham vấn chuyên gia để hoàn thiện bộ câu hỏi cho nghiên cứu; (iv) Hoàn thiện thang đo chính thức.

Nghiên cứu chính thức (định lượng): (i) Lấy mẫu; (ii) Biên tập, xử lý dữ liệu; (iii) Kiểm định, đánh giá kết quả. Trong đó, nghiên cứu khảo

sát bằng bảng hỏi theo thang đo Likert 5 điểm: (1)_Hoàn toàn không đồng ý → (5)_Hoàn toàn đồng ý nhằm đánh giá nhận thức môi trường. Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát và lấy mẫu ở 750 đối tượng theo phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên có phân lớp. Dữ liệu thu thập được xử lý bằng phần mềm SPSS 13.0 for Windows.

Biểu đồ 1. Sơ đồ quy trình tiến hành nghiên cứu



3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Thống kê mô tả về mẫu

Trong nghiên cứu này, chúng tôi đã tiến hành khảo sát với tổng số phiếu định lượng là 750 theo cơ cấu 150 cho mỗi khu vực ở 5 huyện thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Sau khi tiến hành làm sạch, kiểm tra và xử lý sơ bộ có kết quả thu được 617 phiếu đạt yêu cầu (tương ứng 82%). Ngoài

phần nhỏ dữ liệu trắng, mẫu nghiên cứu có tỷ lệ % giới tính nam/ nữ là 57,5: 36,1 (6,4% dữ liệu trắng); số học sinh các lớp 10 đến 12 tương ứng % như sau: 25, 3/37, 3/28,0 (9,4% dữ liệu trắng). Về địa phương cư trú và học tập tương ứng lần lượt tỷ lệ 26,7; 25,3; 12,8; 15,6; và 13,8% ở TP. Đông Hà, thị xã Quảng Trị, huyện Triệu Phong, huyện Hải Lăng và huyện Vĩnh Linh.

3.2. Kết quả thực trạng nhận thức môi trường của cộng đồng ở Quảng Trị

Căn cứ vào bảng số liệu thống kê được về thực trạng nhận thức môi trường ở Quảng Trị có kết quả tương đối tốt. Mức độ nhận thức môi trường của cộng đồng tương đối tốt với các điểm số khá cao ở các biến số khảo sát (xem Bảng 1).

Bảng 1. Thống kê mô tả nhận thức chung về môi trường

STT	Mã hóa	Nhận thức chung về môi trường	Trung bình mẫu (Mean)	Độ lệch chuẩn (SD)
1	AWA1	BVMT là sự nghiệp, trách nhiệm của toàn dân	4,2204	0,78544
2	AWA2	BVMT là việc làm cần thiết	4,2788	0,84904
3	AWA3	Phải quan tâm, ủng hộ các vấn đề về môi trường	4,3015	0,79357
4	AWA4	Con người cần Trái Đất hơn là Trái Đất cần con người	4,4506	0,78205
5	AWA5	Con người phải hợp tác với thiên nhiên	4,3906	0,82657
6	AWA6	Tài nguyên Trái Đất là hữu hạn	4,3339	0,82299

Ngoài ra, giá trị trung bình chung của các biến được đo lường thể hiện mức độ nhận thức chung về vấn đề môi trường khá cao với Mean (AWA) = 4,3293 (SE = 0,02186) trong khoảng dao động AWA = (4,2864; 4,3722). Có thể thấy

Nhìn chung, phần lớn các biến quan sát có giá trị trung bình Mean đo lường lớn hơn mức 4 (thang Likert 5 điểm). Trong đó, biến quan sát AWA4 - *Con người cần Trái Đất hơn là Trái Đất cần con người* vượt trội về trị số trung bình so với những biến quan sát khác được khảo sát.

rằng, sự nhận thức vai trò của Trái Đất rất được cộng đồng quan tâm và đánh giá cao. Từ đó cho thấy sự quan tâm tích cực đối với các vấn đề môi trường ở cộng đồng tỉnh Quảng Trị.

Bảng 2. Thống kê mô tả hành động môi trường

STT	Mã hóa	Hành động môi trường	Trung bình mẫu (Mean)	Độ lệch chuẩn (SD)
1	ACT1	Tham gia các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức môi trường	4,1086	0,86577
2	ACT2	Hạn chế sử dụng vi tính, tivi, quạt điện vào giờ cao điểm	4,1442	0,83565
3	ACT3	Trồng thêm nhiều cây xanh	4,2415	0,83454
4	ACT4	Khóa vòi nước cẩn thận sau khi rửa tay, sử dụng	4,1945	0,86477
5	ACT5	Tận dụng các vật dụng dự định vứt đi cho các mục đích khác	4,1021	0,93677
6	ACT6	Sử dụng các sản phẩm tái chế như nhựa, giấy	4,1151	0,92655
7	ACT7	Thu gom quyên góp ủng hộ sách báo cũ	4,0681	0,95783
8	ACT8	Không tiêu thụ các món ăn được chế biến từ các loài thú quý hiếm thuộc trong sách đỏ	4,0632	0,92453

Bên cạnh đó, nghiên cứu còn khảo sát một số hành động môi trường để có cơ sở xem xét và đánh giá một cách cụ thể hơn. Trị số trung bình

chung hành động môi trường ở cộng đồng được khảo sát có giá trị Mean (ACT) = 4,1297 (SE = 0,02135). Hành động môi trường được quan tâm

và hưởng ứng nhiều nhất ở biến quan sát ACT3-*Trồng thêm nhiều cây xanh*, với Mean = 4,2415 (SD = 0,83454). Điều này được lý giải bởi với cộng đồng thì việc trồng thêm nhiều cây xanh là sự chung tay bảo vệ môi trường thiết thực nhằm tạo dựng cảnh quan thông thoáng để có một môi trường xanh - sạch - đẹp. Phần kết quả thống kê chi tiết hành động môi trường của cộng đồng tỉnh Quảng Trị được trình bày ở bảng 2 ở trên.

3.3. Đánh giá sự khác biệt mức độ nhận thức môi trường của cộng đồng ở Quảng Trị

Nhằm mục đích đánh giá mức độ khác biệt

về nhận thức môi trường, nghiên cứu tiến hành kiểm các giả thuyết bằng thủ tục phân tích ANOVA với mức ý nghĩa 5%. Đồng nghĩa với đó, cần phải kiểm định các giả thuyết có hay không sự khác nhau về nhận thức môi trường ở các nhóm đối tượng khác nhau. Yếu tố khác biệt được lựa chọn xem xét trong nghiên cứu này liên quan đến giới tính và địa phương cư trú.

* *Kiểm định giả thuyết H_a : Kỳ vọng tồn tại sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về mức độ nhận thức môi trường giữa đối tượng nam và nữ.*

Bảng 3. Thống kê mô tả nhận thức môi trường theo giới tính

Mã hóa	N	Trung bình mẫu (Mean)	Độ lệch chuẩn (SD)	Số chuẩn (SE)	95% Khoảng ước lượng	
					Thấp hơn	Cao hơn
Nữ	355	4,3296	0,53808	0,02856	4,2734	4,3857
Nam	223	4,3191	0,53871	0,03607	4,2480	4,3902
Tổng	578	4,3255	0,53788	0,02237	4,2816	4,3695

Giá trị nhận thức môi trường trung bình của cộng đồng ở Quảng Trị theo giới tính nam và nữ lần lượt tương ứng Mean (Nam) = 4,3191; SD = 0,53871 và Mean (Nữ) = 4,3296 (SD = 0,53808). Sau khi kiểm định Levene's cho kết quả về sự đồng nhất phương sai (Sig. = 0,996 > 0,05) giữa tập dữ liệu nghiên cứu, thực hiện phân tích ANOVA cho thấy không có sự khác biệt

(Sig. = 0,820 > 0,05) về mức độ nhận thức giữa các đối tượng nam và nữ. Điều này có nghĩa rằng không có cơ sở thống kê để chấp nhận giả thuyết H_a ở trên. Kết luận: Bác bỏ giả thuyết H_a đã đặt ra.

* *Kiểm định giả thuyết H_b : Kỳ vọng tồn tại sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về mức độ nhận thức môi trường giữa đối tượng khác nhau ở địa phương cư trú.*

Bảng 4. Thống kê mô tả nhận thức môi trường theo địa phương

Mã hóa	N	Trung bình mẫu (Mean)	Độ lệch chuẩn (SD)	Số chuẩn (SE)	95% Khoảng ước lượng	
					Thấp hơn	Cao hơn
Đông Hà	165	4,3596	0,49213	0,03831	4,2839	4,4352
Quảng Trị	156	4,4060	0,48051	0,03847	4,3300	4,4820
Triệu Phong	79	4,2511	0,66767	0,07512	4,1015	4,4006
Hải Lăng	96	4,2760	0,59276	0,06050	4,1559	4,3961
Vĩnh Linh	85	4,2902	0,57342	0,06220	4,1665	4,4139
Tổng	581	4,3333	0,54650	0,02267	4,2888	4,3779

Thống kê mức độ nhận thức của cộng đồng theo địa phương cư trú có trị số trung bình lần lượt như sau: thành phố Đông Hà (Mean = 4,3596; SD = 0,49213), thị xã Quảng Trị (Mean = 4,4060; SD = 0,48051), huyện Triệu Phong (Mean = 4,2511;

SD = 0,66767), huyện Hải Lăng (Mean = 4,2760; SD = 0,59276) và huyện Vĩnh Linh (Mean = 4,2902; SD = 0,57342). Tuy nhiên, thực hiện phân tích ANOVA cho thấy sự khác biệt này không có ý nghĩa thống kê (Sig. = 0,164 > 0,05). Điều này cho

phép ta có cơ sở để bác bỏ giả thuyết H_b . Như vậy, sự kỳ vọng về mức độ nhận thức môi trường khác nhau ở các đối tượng không cùng địa phương cư trú đã không xảy ra.

4. Kết luận

Xuất phát từ những kết quả đánh giá thực trạng nhận thức môi trường ở cộng đồng tỉnh Quảng Trị, nghiên cứu đi đến kết luận: Nhìn chung, mức độ nhận thức môi trường ở quá trình nghiên cứu tiến hành khảo sát có kết quả tương đối tốt. Các trị số

trung bình đã khảo sát có khoảng biến thiên dao động trên mức 4 (thang Likert 5 điểm). Đối với hành động môi trường cũng có kết quả khá tốt, cụ thể như trị số trung bình chung hành động môi trường ở cộng đồng được khảo sát có giá trị Mean (ACT) = 4,1297 (SE = 0,02135). Ngoài ra, quá trình phân tích ANOVA nhằm tìm kiếm sự khác biệt nhận thức môi trường của các nhóm đối tượng khác nhau về giới tính và địa phương cư trú không có ý nghĩa thống kê (Sig. >0,05).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2001), *Đưa các nội dung bảo vệ môi trường vào hệ thống giáo dục quốc dân*, Hà Nội.
- [2] Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008), *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS*, NXB Hồng Đức.